TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 447/2019/QĐST-HNGĐ	*Nhà Bè, ngày 18 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 432/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2019 về việc: "Ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Phát T – Sinh năm: 1991

Địa chỉ: Số 19 đường A, Tổ B, Ấp C, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Uyễn N – Sinh năm: 1991

Địa chỉ: Số 19 đường A, Tổ B, Ấp C, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Phát T và bà Nguyễn Thị Uyễn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Phát T và bà Nguyễn Thị Uyễn N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Uyển Hồng Nhã – Sinh ngày 28/7/2009 và Nguyễn Nhã Quỳnh – Sinh ngày 27/5/2013.

Hai bên thỏa thuận giao trẻ Nguyễn Uyển Hồng Nhã và Nguyễn Nhã Quỳnh cho bà Nguyễn Thị Uyễn N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng .

- Về việc cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận tự giải quyết.

Bà Nguyễn Thị Uyễn N có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi khi ông Nguyễn Phát T đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con khi cần thiết, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, khoản 2 Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm (HGT) ly hôn do ông Nguyễn Phát T và bà Nguyễn Thị Uyễn N mỗi người phải nộp 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng. Tổng cộng là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng do ông Nguyễn Phát T tự nguyện nộp nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Nguyễn Phát T đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0034473 ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Trả lại cho ông Nguyễn Phát T 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền chênh lệch từ biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- UBND xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Hạnh